TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ	*Bình Thủy, ngày 21 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 18/2022/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà **Hà Lệ D**, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: phường L, quận B, thành phố C.

2/ Ông **Tô Văn C**, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: phường L, quận B, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Lệ D và ông Tô Văn C tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân năm 1994 đăng ký kết hôn tại UBND xã (nay là phường) L, quận B, TP.Cần Thơ. Giữa ông bà có hai con chung là Tô Hà Bình A (nam), sinh ngày 24/7/1995 và Tô Hà Huỳnh A(nữ) sinh ngày 07/12/2006.

Sau nhiều năm chung sống giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm rạn nứt từ năm 2000 đến nay. Mặc dù ông, bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà D, ông C yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: Ông C và bà D có hai con chung là Tô Hà Bình A (nam), sinh ngày 24/7/1995 và Tô Hà Huỳnh A(nữ) sinh ngày 07/12/2006. Ông, bà thống nhất giao con chung Huỳnh An cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ông C không cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Bình A đã trưởng thành và phát triển toàn diện, ông C, bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông C, bà D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Hà Lệ D và ông Tô Văn C mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 3 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Lệ D và ông Tô Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông C và bà D có hai con chung là Tô Hà Bình A (nam), sinh ngày 24/7/1995 và Tô Hà Huỳnh A(nữ) sinh ngày 07/12/2006. Ông, bà thống nhất giao con chung Huỳnh An cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ông C không cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Bình A đã trưởng thành và phát triển toàn diện, ông C, bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông C, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông C, bà D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Hà Lệ D và ông Tô Văn C mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002306 ngày 17/02/2022 thành lệ phí. Bà D, ông C đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- UBND P. L, Q. Bình Thủy
TPCT, (Giấy CNKH: số 64, quyển số 01/1994, ngày 24/4/1994);
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hài